

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Ông Albert Thomas tới Huế
Trưa ngày 10 Janvier, ông Albert Thomas và các tùy phái đã đi xe lửa riêng đến Huế. Quan Khâm sứ Le Fol đã đưa ông đi thăm vương cung, nhà bảo tàng và các lăng miếu.

Đến 9 giờ tối, ông đã đi tàu riêng vào Tourane, ghé lên Dalat rồi đến 13 Janvier thì tới Saigon.

Báo Duốc-nhà-Nam không được lưu hành

Trước mấy tháng nay, Hà-thành ngo báo bị đình bản mấy tháng, vì cái cơ bản hành một bài trước khi tòa kiểm duyệt đã xóa mà chưa đưa đến. Bài ấy thế nào, ta không bàn, nhưng ta cũng phải nhận rằng bị đình bản như thế là có một cái nguyên do. Nay Duốc-nhà-Nam bị cấm không được lưu hành ở xứ Trung-Kỳ (và Bắc Kỳ) chắc cũng có nguyên do gì, không rõ dân ta có được biết không?

Cái quyền ngôn luận ở xứ Đông dương này giới hạn rộng hẹp thế nào bà con cũng đã thừa biết. Không nói việc xa, chỉ nói bài văn đề trên thì riêng về dân xứ Trung-Kỳ cảm tưởng có khác:

Trong kỳ hạn mà Ngo-báo bị đình bản, đương đầu đương là vì trong ruột có các loài rắn.

Mỗi một loài có một cách trị riêng. Bởi thế, biết được trong ruột của một người bệnh có loài rắn gì, thời trị bệnh mới đúng. Các loài rắn ấy thường hay đẻ trứng ở trong ruột người bệnh. Xét phần thời thấy được các thứ trứng ấy. Thấy được trứng thời biết được loài rắn.

Có năm thứ trứng: trứng rắn lồi (ascaris), trứng rắn kim (oxyure), trứng rắn xo-mit (toemia), trứng rắn liễn-trương (ankylostome duodenal) và trứng rắn đầu nhỏ như tóc (trichocephale).

Ngoài các thứ trứng ấy, xét phần còn thấy được con trứng: a-mi-bơ (amibe). Trứng này là trứng sinh ra bệnh kiết lỵ.

(Còn nữa)
Trần-dinh-Nam

đình bản thì toàn cả nước không ai có Ngo-báo mà xem. Trung-kỳ cũng như các nơi khác. Nay Duốc-nhà-Nam vẫn lưu hành các nơi, mà chỉ riêng xứ Trung kỳ (và Bắc kỳ) thì bị cấm, thế là Anh em các nơi được đọc tờ báo Duốc-nhà-Nam mà riêng dân hai xứ không được đọc. Tánh chất tờ báo đó thế nào, lưu hành trong xứ Trung-kỳ (và Bắc-kỳ) thì có cái hại họa gì? Thăm ý Chánh phủ phòng nhân cái gì? Dân chúng ta cũng không được biết, chỉ lấy một lý cũng đồng là dân ở dưới quyền nước Pháp mà một phần trong xứ lại phải chịu riêng những điều thiên khố như vậy, trách nào dân ta không phản nản?

Chánh phủ ra một cái lệnh gì, mà cho dân chúng ta biết rõ cái nguyên-do, (như sách họ lưu hành ở xứ họ thì có cái hại họa, báo này lưu hành ở xứ kia thì có cái hại họa v. v.) thì dân ta đâu có chịu thiệt không chỗ kêu van, mà cái lòng nghi hoặc mơ màng, không chừng chất lại. Nay chỉ thấy nay cấm... không được lưu hành, mai cấm... không được lưu hành thì dân làm sao hiểu được!

Nhưng mà nói thế, chứ gần đây biết bao nhiêu là sách và báo cấm không được lưu hành ở xứ Trung-kỳ và Bắc-kỳ, Chánh-phủ chỉ phải cái nghị định mà đã nhọc rồi, còn công đầu mà tuyên bố cái duyên do cho chúng ta biết. Thời ta hãy đọc các tờ báo hiện còn lưu hành, được ngày nào hay ngày ấy, chứ biết sao hay giờ. Dân đen

NGHỆ-AN

(VINH)

Một nhà mỹ thuật

Ông Trần đình Quán là một nhà nhiếp ảnh mỹ thuật mới gọi lộng lẫy báo một bức ảnh phóng đại nhất chu niên kỷ niệm của bản báo. Bản báo xin có lời cảm ơn, và khen nghệ ảnh của ông đã đến bức ảnh xảo.

T. D.

Số phơ hành hung

Hôm mùng 5 Janvier vừa rồi, kỳ giả có việc buôn bán, ở phủ Qui về Vinh, đương chờ chuyến tàu 2 giờ kém 10 ở ga Yên-lý, thấy có chiếc xe ô-tô Lê-v-Ty số 816 ở phủ Qui về, cũng đậu ở đó, vừa khi hành

khách xuống xe, nghe tiếng còi nhau rầm rĩ, thoát chốc nghe tiếng la to: Ôi trời! đất! cha! mẹ!!! Chết! mất! kỳ giả chạy ra xem thấy người sấp-phơ đương vác một cái thủ rìu, đánh một người hành khách, bị một cái đầu bàn tay, và mấy cái bên hông. Người bị thương vừa la vừa chạy. Hồi ra mới biết rằng: Người ấy tên là Lê-Hưng 35 tuổi ở làng Phú-Vinh, tổng Qui-Trạch, huyện Yên-thành, đi làm cội về, vì người ấy cả đời không đi xe quẹo, lên xe đưa tiền cho người cỡi rồi mới không lấy về, nên khi xuống xe sấp phơ hoi và mà đánh người ấy, rồi quay xe chạy tuốt... Khốn nạn cho Lê-Hưng không biết van vào đâu. Thương lắm

QUẢNG-TRỊ

(TRIỆU-PHONG)

Rượu công sao không quân cấp
Chúng tôi dân làng Cổ thành, phủ Triệu phong tỉnh Quảng-trị, có đôi lời xin quan trên xét đến:

Năm nay quan có sức cho làng chúng tôi: diên và t đ phải tận bản quân cấp cho quan và lữ và binh dân. Nhưng mà làng chúng tôi cứ trị diên và ngô quanh với n ai mãi. Chức sắc làng chúng tôi 42 người, lữ 48 người và binh dân 160 người, cộng tất cả là 250 người.

Làng chúng tôi không có tư điền và tư thổ chỉ cả, chỉ có công điền và công thổ là 135 mẫu annam.

Làng chúng tôi có trích ra 35 mẫu để qui lễ đình, chùa và miếu vũ, còn lại 100 mẫu thì quân cấp cho 250 người, nhưng mà, làng chỉ đem quân cấp cho 18 mẫu còn lại 82 mẫu diên và thổ thì không quân cấp. Ai là có trách nhiệm về việc làng xin quan trên xét hỏi cho rõ ràng 82 mẫu diên và thổ ấy đem tiêu dùng về việc gì? Dân làng Cổ thành kỳ

LIÊN-THÀNH CÔNG-TY

KHAI SỰ

Kính cáo chư vị cổ-dòng hay rằng: chiếu theo quyết nghị Hội-Đồng Quân-lý ngày 22 Décembre 1928, nhóm tại Phan-cuộc Phan-thiết, định đến ngày 15 Janvier 1929 thì khởi sự phát triển tới về năm 1928 tại Liên-thành Saigon, Phan-thiết, và Malacé.

Xin chư vị nhớ khi đến lãnh tiền thì phải đem cổ-phần theo đúng con dấu PAYE như mấy năm trước đây. Saigon, le 27 Décembre 1928.

LIÊN-THÀNH CÔNG-TY cần bạch

HỘI TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN-HIỆP ĐÀ THANH-LẬP

Thưa các Ngài Cổ-Đông
Theo khoản thứ 40 trong Điều lệ Hội và giấy gọi mời từng cổ đông, cũng quàng cáo đăng báo Tiếng-dân số 134 mới đến ngày 9. Décembre 1928 nhóm Đại-hội-dòng thành lập, Hội Trung kỳ Công thương Liên hiệp đã nhóm Đại-hội-dòng thành lập tại nhà Hội ở đường Tây thông Tourane. Các cổ-dòng hiện diện và ủy quyền được hơn 50 đại biểu. Đồng làm giờ ông Võ-doãn-Gia đọc tờ trình lược kế được đương thời khải của Hội từ ngày phôi thai đến ngày thành lập, đoạn rồi bầu ban trị sự tạm thời, xét lại tờ tuyên cáo triah Tòa-Án về các danh sách cổ-dòng và tiền cổ phần góp tại các nhà Banque và điều lệ Hội thì Đại-hội-dòng chuẩn y theo bản điều-lệ dự định mà đã gửi cho các Ngài, chỉ duy có khoản thứ 10 trong Điều-lệ về cổ phần sáng lập đặt ra để thưởng cho công lao không của các Hội-viên sáng lập thì ông Võ-doãn-Gia thay mặt các Hội-viên sáng lập xin Đại-hội-dòng bỏ 80 cổ phần kỷ đi. Đại-hội-dòng bầu ban trị sự theo khoản thứ 13. Các ông có tên sau này được bầu cử làm Quân-lý và ủy quyền việc là M. M. Võ-doãn-Gia kỹ nghệ Tourane, Nguyễn-quốc-Tây, Tới Nghiệp Cao-dương Thương-mại Tourane, Thân-trọng-Giáp chủ điền Ninh-hóa, Phạm như Bích Thị đốc Tourane Ban Quân lý lại bầu ông Võ doãn Gia làm Tổng lý Hội lại bầu ông Hoàng - đức - Trạch, nguyên Nghị viên Trước và ông Nguyễn-Bình bổa ban Quân trị làm Kiểm sát. Công việc được thừa tiếp, đến 12 giờ rưỡi thì giải tán.

Từ ngày thành lập đến nay, công việc giấy tờ Tòa án công chứng không thể làm xong trong một đôi tuần được, mãi đến nay giấy mực mới xong, Tòa án đã nhận, số trước bạ đã làm, giấy ủy quyền đã ký nên công việc đã bắt đầu làm từ 15 Janvier 1929. Vậy từ nay về sau, trong cơ đông hoặc người ngoài có việc gì muốn hỏi hàng đến Hội hay giao thiệp buôn bán thì cứ viết thư cho ông Võ d an Gia là Tổng lý Hội Trung kỳ Công thương Liên Hiệp hay là đến Hội sở ở ng 14 Cây Thông Tourane mà thương lượng.

T. K. C. T. L. H. lại cáo

NAM-KỲ SAIGON

Mấy cậu học sinh đã được tại ngoại hậu tra.
Chiều ngày 8 Janvier mới rồi mấy cậu học sinh bị bắt vì việc vụ cáo xung đột với cảnh sát dưới bến tàu Athos II, bị giam non một tháng ở trong khám lớn, nay đã được tòa án cho ra tại ngoại hậu tra, nhưng tòa lại bắt mỗi người phải nộp 300.000 bảo đảm.

Ngày thứ ba 15 Janvier thì các cậu sẽ ra đối tụng tại tòa án trường trị.

PHIÊN LUY VỊ GIẤY THUẾ THÂN

Thơ của một bạn dân Trung-Kỳ
Bản báo tiếp được bức thư ngỏ sau này xin đăng nguyên văn:

Bấy lời yêu cầu Ông Nghị-trưởng cùng các ông nghị viên Trung-kỳ.

Tôi đây là một người dân Trung-kỳ, tỉnh Quảng-binh, huyện Lạc-thủy, làng Đại-phong, vào làm ăn xứ Nam-kỳ này. Thưa ông Nghị-Trưởng cùng các ông nghị viên đáng rõ: tình cảnh dân cư Trung-kỳ vào Nam, mấy năm trước, giấy thuế thân Trung kỳ khác, mà năm nay lại khác, vì có khác nên dân Trung kỳ vào làm ăn xứ Nam-kỳ

này có đều bất tiện. Ví dụ: như giấy thuế thân năm 1927 thì mỗi chữ niên hiệu từ 1er Juillet 1927 đến Juin 1928, mà năm nay thì có mỗi chữ 1928 mà thôi. Cho nên từ Janvier 1929 đến Juin 1929 thì dân Trung-kỳ vào Nam là dân chưa nộp thuế năm 1929 cả, nếu người nào rủi, gặp lính cảnh sát, hỏi giấy thuế thân mà đưa giấy năm 1928 ra thì họ cho là chưa nộp thuế năm 1929, mà thuế xứ Trung-kỳ năm 1929 đến vào khoảng tháng Juin mới thu, thì làm sao mà có giấy thuế thân như xứ Nam-kỳ này được. Vì thế nên họ bắt nộp thuế thân ngay; mà phải nộp 6500, như dân Nam-kỳ. Nếu như nộp 6500 rồi, thì đến tháng Juin ở nhà chờ mà, anh em phải nộp 2520 nữa, cộng là 8520, đó là chưa nói đến tiền phạt. Nếu quá hạn như đến nghị định Quan l' thống-dốc Nam-kỳ thì phải chịu thêm 2500 hay là 4500 tiền phạt nữa. Ôi dân xứ Trung-kỳ vào Nam p-ừ là lao động tiền công được bao nhiêu! phần thì đương sa xa xôi, tiền lộ phí cũng nhiều, phần thì lo kiếm đồng tiền gửi về nhà, mà gặp cảnh ngộ như vậy thì oan khổ cho dân xứ Trung - kỳ ở chốn đất khách tha hương này lắm.

Vậy xin có mấy lời yêu cầu ông Nghị-trưởng cùng các ông Nghị-viên Trung kỳ, xin nhà nước sẽ sửa giấy thuế thân năm 1929 như năm 1927 đương làm như năm 1928 nữa, và xin các ông đồng lòng xin quan Khâm-sứ-tri vào quan l' thống-dốc Nam-kỳ biết, để ngài ra l'ệnh cho lính cảnh sát hay. Nếu người Trung kỳ nào mà có giấy thuế thân năm 1928, thì cho đến Juillet 1929, mà chưa có giấy thuế thân năm 1929, thì mới bắt nộp thuế thân ở Nam kỳ.

Bấy lời tới yêu cầu ở trên đó xin ông Nghị-Trưởng cùng các ông Nghị-viên nhận lời cho thì không phải một mình tôi cảm ơn các ông, mà mấy ngàn dân Trung kỳ vào làm ăn chốn này cũng cảm ơn các ông, và các ông khỏi phụ lời hứa các ông khi ra tranh cử ở nhân dân đại biểu. Nếu không được như lời tôi yêu cầu ở trên đó, thì tình cảnh dân Trung kỳ vào làm ăn trong Nam này thấm hại không biết bao nhiêu. Người nào vô phước đã bị làm giấy giao kèo, cho mấy anh tư bản mấy vườn cao su, thì sự cực khổ đó không bắt mực nào mà tả cho hết được, các báo kêu hàng ngày không khi nào khỏi, còn người nào không làm vườn cao su, thì làm các hàng ở Saigon hay là ở lục tỉnh, nếu rủi làm tay cảnh sát, thì chúng nó bắt ngay; mà chúng nó ban c'lo một cái công bằng sát công tay lại liền. Người bị bắt có mở mồm thưa thốt một hai câu, thì chúng nó thối là hợp tại đã đi; chứ m' m' m' đến đến, nghĩ cũng đồng loại đồng chủng, mà chúng nó đối đãi một cách như thế.

Nghĩ mà thẹn với bạn Hoa kiều với quần Chà và, tình cảnh dân Trung kỳ vào Nam thực như vậy.

Xin cùng các ông Nghị-viên vì dân mà bày tỏ sự khổ này cho.

Nguyễn-Lượng lại cáo

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được:
1) HAI TỐI TÀN HON, của ông Vi-huyền-Đắc soạn, xuất bản tại Thái-dương văn khố Haroi.
TRUNG TUYẾT THƠ CỦA AI
nghĩa-liệp tiểu-thuyết, của cô Chi-linh soạn, của ông Trương-văn-Thoại gởi bản quyền, xuất bản tại 'P. Tiểu-thuyết bla vàng', Saigon.

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ

Quan-hải tùng-thư mới xuất bản quyền THỰC DÂN LỊCH SỬ. Vẻ-thực soạn, sách dày hơn 100 trang, giá 0\$10. Nội dung chia làm 10 chương: 1) Thực dân là gì? 2) Sự nghiệp thực dân nước Nga. 3) Nước Anh. 4) Nước Pháp. 5) Nước Đức. 6) Nước Hà lan. 7) Nước Nhật. 8) Nước Hoa kỳ. 9) Các nước khác. 10) Thế lực liệt cường ở Trung hoa. Sách này là quyển thứ 12 trong bộ sách xuất bản trong năm 1928 có gởi bản tất cả các hàng sách Nam bắc và các tỉnh. Có bán ở nhà BẢO TIẾNG DÂN và QUAN HẢI THƯ ĐIỂM, HUẾ.

TUYÊN BỐ THÀNH LẬP

NAM-ĐÔNG-ÍCH CÔNG-THƯƠNG HỘI

Công - ty vô danh vốn 100.250\$
Chính hội tại phố Marechal Foch VINH
Chỉ điểm tại THANH HÓA và HANOI

Ký Đại hội đồng thành lập lần thứ hai ngày 2 Décembre 1928 đã bầu Ban trị sự (6 người) và Kiểm sát (2 người) để tiến hành việc Hội, hiện đã bắt đầu chế và bản các thủ c' m' m, các thủ g' và các việc thủ khoản.

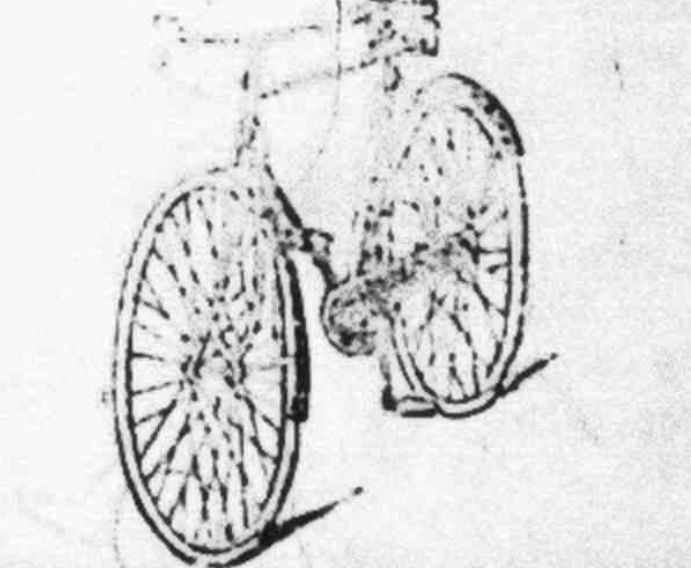
Theo điều lệ khoản thứ sáu, còn một nửa số tiền cổ-phần, phải nộp kết trong hạn hai tháng 15 từ khi thành lập (nghĩa là từ 2 Décembre 1928 đến 2 Février 1929) Vậy xin nhắc các ngài Cổ-dòng chú ý mà gởi tiền phần cho Hội, hoặc cho Ngân hàng Pháp hóa ở Vinh theo danh hiệu sau đây:

1- Nam-dông-ích công-thương hội, hay là: Société commerciale et industrielle Annam-Tonkin à Vinh.
2- Banque Franco-chinoise à Vinh.

Ban-trị sự kính cáo

TRÚC-THÀNH

N. 100. Place Nyon (HANOI)



CYCLES	Amort	Therapie	Diuresis	6 tests
Hàng Long	305.325	135.375	385	105
Lac Lang	11.333	35.337	10	40
Le-Coq	12.333	35.337	40	10
Alecon	52	55	55	68
Monet goyon				
Automoto				
New empress	48	52	52	
Lucifer				

HÔNG-HIỆN ĐỀ-CHẾ DIỄN NGHĨA (CHUYÊN TÀI)

Dịch - giả: SỬ-NHÌN-TỬ
Số 6

CHƯƠNG THỨ HAI ĐẾ CHẾ TÂN HÀNH

1. - Chấn dân biểu t eo ý tư nhân Mạo dân ý tiến hành quân hiến (Tiếp theo)

Vì mấy cơ đó nên việc của Quốc dân đại hội lần hành không cần gì là trở ngại cả. Từ 25 tháng 10 đoàn thể khu vực các tỉnh bắt đầu cử đại biểu, đến 28 tháng 10 thì quốc hội đã bầu, cũng lưu tục cử hành, trên một phiếu thì đã 1000 quân chủ lập hiến bốn chữ (do Tham chánh viên quyết nghị án hành) mà bảo người đầu phiếu chỉ viết tên thành và phần đối lên trên phiếu. Đến 20 tháng 11 thì các đoàn thể các tỉnh đã bầu nhất loạt xong cả. Ngày 10 tháng 12 thì trung ương các hạng đều phiếu cử hành. Kết quả được toàn số tán thành không có một phiếu nào là phản đối cả. (Phần phản đối

đã đi theo Hộ quốc quân cả rồi, có ai đi đầu phiếu mà có phiếu phản đối. Cũng buồn cười mà cũng đáng ghê cho bọn phản đối, tình rằng người ta không có con mắt cả!)

Không những thế, trong phép tổ chức, chỉ cho quốc dân có quyền quyết định quốc thể mà thôi, còn sự thời đại Nguyễn thủ lại bị liệt làm một việc dự sau quốc dân đại hội quyết định Quốc thể rồi mới tôn Viện Tổng thống lên làm Hoàng đế và ủy cho viện Tham chánh thay viện Lập pháp làm Tổng đại biểu. Đối cái cách khôn khéo xử lý đó, nên bắt được cái công chuyện luy l' Nguyễn thủ, và viện Tham chánh có quyền thay mặt cho toàn thể quốc dân. Từ đó Đế chế lần hành các lời ngay một đường thẳng, không l' gì là trở ngại cả.

II. Viện Tham Chánh dâng biểu thoái tôn.

Viện Tham chánh đã trước sau tiếp được các đoàn thể quốc dân đại biểu thông cáo, nhất loạt lần thành quân hiến và tôn Viện Khải Hải làm Hoàng đế. Ngày 11 tháng 12 khai hội mở phiếu, do Bí thư trưởng

báo cáo số toàn quốc đại biểu cùng số phiếu. Tính toán số đại biểu là 1993 người mà 1993 phiếu toàn thể tán thành quân hiến cả. Nhân đó Phó viện trưởng Lăng đại Nghiệp đã nghị rằng những thứ thời đại ở các tỉnh gửi lời viện đã có 23 cái, tuy còn Cam tặc, Hắc long giang, Tân cương, Vân nam chưa đến, song đã có đến gần một thời đại cả. Trung ương quốc dân đại biểu cũng đã đưa thư thời đại, xin trình lên Chánh phủ và do viện Tham chánh lấy danh nghĩa Tổng đại biểu dâng thư thời đại lên. Trong thư kể công đức Viện thể Khải, đại khái nói: Nhà Mãn thanh thời đức, đức Thành chủ là ứng vận mà ra đời, nhà nước hầu nghiêng, nhờ Thành chủ là dựng lại. Trước đây chánh phủ Nam kinh cử không đáng người, lòng dân oán hận hoặc không biết gởi mạng vào đâu, nhờ Thành chủ ta vô yện lại. Dân chúng vừa thành lập bọn quân liều cướp quyền ở thế, tình thế không chịu tự đứng ra ngoài vòng trời đất. Thành chủ ta bao dung mà bao toàn cho, cái mạng của trời, ba lần đưa trên mình Thành chủ ta mà Thành chủ ta

không nhận. Ngày nay trời mở lòng dân, dân mến nhân đức, cả nước một lòng, lập thành Đế quốc, đồng lòng tôn Thành chủ lên ngôi Hoàng đế, xin Thành chủ vui thuận lòng dân, cầm quyền quân chủ v. v. v. Ấy là viện Tham chánh thời đại lần thứ nhất. (Bọn Lưu Hàm, Dương Hàng ca tụng công đức Vương Mãng là nghề sở trường, không đời nào không có mà thường lại nhiều lời để chán!) Trong tờ thông tư cá' kh' kh' ng' rằng: « Cá' pháp lập pháp quốc, trừ các khoản có chống chọi với quốc thể không thích dụng, còn ngoài ra đều có hiệu lực cả 1 Điện chương để chế, các đời đã có thành lệ. Phép luật của Tổng thống từ nay bỏ hẳn v. v. »

Viện thể Khải tiếp được các giấy thời đại lần lượt đáp lại và tuyên thị đại lược nói: « Chủ quyền Dân quốc, gốc n' quốc dân toàn thể, đại biểu các hội đã bầu quyết dùng quốc thể theo quân chủ lập hiến, bản Tổng thống vẫn không có chỗ nào bản luận nữa, duy từ xét công nghiệp không bao nhiêu với chiếm ngôi cao đối với nội cả và lời tuyên

thệ trước, về mặt đạo đức tin nghĩa không khỏi sinh thẹn. Vậy xin Tổng hội đại biểu quốc dân, lãnh chọn người khác v. v. » và đưa thư thời đại trả lời (cái giọng Táo Tháo. Từ m' 9, nghe qua cũng như thấy cái gan ruột bọn gian hùng, thế mà muốn che mặt đối mới lạ chứ!)

Viện Tham chánh lại khai nghị, bọn Tôn dự Quân lại xin dâng thư thời đại, giải thích ba điều mà Viện từ tạ. Đầu hết thì viện công đức sự nghiệp, thứ thì nói lời Tổng thống là gốc theo dân q' dân q' đã đi thì lời thế cũng đổi được, nên cái thế từ ngày trước, nay đã tiêu diệt v. v. Ấy là viện Tham chánh thời đại lần thứ hai. Kế trong ngày đó 9 giờ 30 phút buổi mai khai hội tra kiểm số phiếu và thảo luận biểu quyết, đến 11 giờ rưỡi mà có thời đại thì nhất đã dâng lên. Rồi chiếu từ phúc đáp của Tổng thống đưa đến, 3 giờ lại khai hội đến 6 giờ thì thời đại thứ hai cũng dâng lên xong để trình, chỉ có trong 6 giờ đồng hồ mà viện Tham chánh cùng Chánh phủ vẫn thư qua lại hai lần: Trưởng thiên cư chế, làm

trong khoảng khắc, vẫn để quan hệ mà quyết trong cái lời nói, kể nghị hội thu nay chưa từng thấy hội nghị nào mau chóng như thế. Quả quá thật!

Viện Thể Khải được tờ thời đại thứ hai, tức ngày 12 họ lệnh, tuyên thị rằng: « Nước nhà có một người dân cũng có trách nhiệm, lòng yêu nước của ta đây hà lại kém kẻ khác. Lần trước ta lấy lòng thành mà khiêm từ, nay quốc dân lại trách bị mà kỳ vọng càng thiết, ta không thể chối được, song nghiệp lớn mới sáng tạo, không nên vội vã, ưng ước cho các bộ viện hội đồng trả bị cho sẵn sàng xong có sẽ thì hành. »

Công trong lúc đó Viện cũng g' 5 phút đáp cho viện Tham chánh: Ấy là lần thời đại thứ nhất mà để chế thành, lần thời đại thứ hai mà để v' định, cái thứ tự trước sau vẫn đi như thế.

Lời bình: Tổng thống với Hoàng đế, tên gọi vẫn k' ông hơn kém, duy Tổng thống thì có kỳ 1 an mà Hoàng đế được truyền cho con cháu. Như tên Viện thể Khải ham cái Hoàng đế chưa tới mà bỏ cái Tổng thống hiện tại, chẳng khác trong truyền ngữ nói con cho nhà miệng thì trong miệng mà chụp miệng thì bóng. (Còn nữa)

TRẢ LỜI BÀI TRONG

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

TRẢ LỜI BÀI « CẢI MẠU THUYẾT CỦA MỘT BỌN NAM TỪ ĐỐI VỚI PHỤ-NỮ »
(Tiếp theo)

Tác giả đọc bài có Dã-Lan đến đoạn này thì ngao ngán quá, khiến mình tự hỏi mình rằng: « Đàn bà Việt-nam đi xe đạp, cúp tóc, tăng gò, mặc Âu - phục, nói giọng đầm hưa vừa hay sao, mà nay lại còn có cô này đòi nhảy. nữa ? »

Có cho « bất đàn bà phải xa cách đàn ông », là « quốc-túy » sao ? Rồi lại khuyên « chỉ em phải xem là cứu-dịch mà phá cho tan » ! Xin hỏi cô nếu quá chúng tôi « bất đàn bà phải xa cách đàn ông », thì lợi gì cho đàn ông chúng tôi không mà cô bảo là « ích kỷ » ? Hay là chỉ lo cho cái thân « ngọc trong giá trắng » của ai, phải nhiều phen gần gũi mà khó lòng gìn giữ đó thôi ?

Ngạn ngữ ta nói: « lửa gần rơm », mà ngu ngốc l-pha nho (espagnol) — vì có ưa sánh với Âu-mỹ — cũng đã có câu: « El hombre es topo, la mujer es fuego. Viene el demonio y sopla », nghĩa là đàn ông giống « bả gai » (là một chất rất nhạy cháy), đàn bà giống lửa ngọn. Chỉ để cho « quĩ sử » nó thổi vào một cái, là xong !

Vậy có nghĩ sao ? Thiết tưởng rằng cô đã là người, ít có cũng hiểu cái tình tình của loài người là thế ! Quĩ sử nói trong câu ấy là gì ? — Có phải là « giục tình » không ? Ồ ! Trong trăm quyền tiền-thuyết tây, Tào, Annam, ngày nay đã hơn chín mươi quyền nói đến cái hại của giục tình (không nên lớn với ai tình). Vì giục tình mà luân thường đến đảo ; vì giục tình mà phong hóa suy đồi ; vì giục tình mà tan của hại nhà ; vì giục tình mà « khuyên quốc », khuyên thành ! Cái ác lực của giục tình mạnh như thế, thì không đáng sợ hay sao ?

Phường chỉ câu « Nam nữ thọ thọ bất thân » đã là rõ ràng lắm. « Nam-nữ thọ thọ » có phải là : « con trai, con gái, người trao qua kẻ trao lại » không ? Ồ ! « người trao qua, kẻ trao lại », thì sao có còn gọi là « bất đàn bà phải xa cách đàn ông » ? Không đâu ! Có chứ với « cái ức bất bình » ! Cái này chỉ nói đàn ông đàn bà, những khi giao thiệp cũng nhau, không nên còn kể nhau (bất thân, không nên « thân thân » là lời, vì lẽ tác giả đã nói trên kia. Đàn bà con gái nước ta nhờ phần nhiều còn giữ được điều ấy mà tránh khỏi biết bao nhiêu là t-âm kịch gớm ghê (có cô đọc tiểu thuyết ít có cũng hiểu). Thế thì quốc-túy quốc hồn — vì tôi chỉ bàn vấn đề đàn bà con gái, nên quốc-hồn, quốc túy trong bài tôi viết là quốc - hồn quốc - túy về bên nữ giới — vẫn là [nhieu], nhưng không phải bắt đầu từ đây ý mà ra hay sao ? Nếu nay « xem đều ấy là cứu-dịch mà phá cho tan », để đàn ông đàn bà,

khí giao thiệp, tha hồ gần kề nhau, ôm vai, gác vế nhau (nói bóng bảnh, sự có Dã-Lan không hiểu như bài trước), thì còn gì là mỹ-tục ? Mỹ-tục đã mất, thì còn quốc-túy ở đâu ? Quốc-túy đã không còn, thì quốc-hồn phải tiêu-diệt ; mà quốc-hồn đã tiêu diệt rồi, còn gì có thể gọi được rằng có một cái chủng tộc Việt-nam riêng ở hoàn cầu này.

Có cho luận lý đạo nho là « sai lệch ». Thế là cô chưa hiểu hai chữ « sai lệch ». « Sai lệch » là đầu hay sau sai lầm, thành ra giờ ; của người hay, mà mình bắt chước không nhảm, thành ra sai. Như J. J. Rousseau đã nói : « Tout est bien, sortant des mains de la nature ; tout dégénère entre les mains de l'homme » (Tao hóa sinh ra hay, loài người làm sai lệch hóa giờ). Ấy sai lệch là vì mình thiên cùn, theo giục tình, không chịu nghiên cứu rõ ràng, suy xét đích xác, rồi chỉ theo hùa, làm đối, thành ra sai cái nguyên lý đi. Cũng như nghe người nói « đồng đảng », thì cho ngay là : ai cũng như ai, không kể sức lực là gì, tài năng là gì, thời thế là gì, địa vị là gì, cảnh ngộ là gì, phong hóa là gì, chủng tộc là gì.

Luân lý thì mỗi đời mỗi khác, theo lẽ tiến hóa tự nhiên của loài người mà thay đổi lần. Vua Thánh thượng đã có câu : « Nhứt t-ân, như nhứt t-ân, hựu nhứt t-ân ». Luân lý Á đông bây giờ có phải in hết như học thuyết đạo nho của hủi Khổng từ đâu. Trình độ tiến hóa đời K-ông từ khác, mà đời nay khác ; tình cách người Tàu khác, mà người Nam khác. Nên tuy luân lý Á-đông gốc ở nho học mà ra, nhưng ngày nay đã thay đổi nhiều chỗ lắm rồi. Luân lý của nước ta ngày nay tuy có nhiều điều khuyết điểm cần phải tùy thời thế mà bồi bổ lần lần ; nhưng nó vẫn thích hợp với tư cách người mình, nên mới giữ được trật tự trong ba, bốn nghìn năm nay, mà đã nhiều phen làm cho nước nhà được vẻ vang rực rỡ. Chính người Âu-Mỹ cũng cho là có nhiều chỗ hay.

Có vì không có nho học — đầu có học mà không hiểu, không suy xét, không thực hành, thì cũng không có thể gọi là có học — nên mới « xem luân lý Á-đông là cứu-dịch, mà muốn phá cho tan ». Thật đáng tiếc thay !

Còn trong Lễ kinh, về thiên « nôi t-ác », vẫn có nói đến lễ « treo cung, treo khăn ». Nhưng biết đâu lễ này lại là ông có một cái ý ng- ta cao xa ? Làm như thế biết đâu là không phải cốt để độ xét thiên tính của đứa trẻ, mà ngày sau giáo dục cho thích hợp với tư cách của nó ? Có người, từ khi nhỏ, đã lộ ra những cái tính cách khác thường. Như ở nước Tàu, đời nhà Tống, có ông Tào-Bân, trong khi làm lễ « dậy tuổi », ông bắt cung, bắt giáo, mà ngày sau ông làm đến đại tướng quân. Bên Pháp, vua Henri IV từ khi nhỏ, trong lúc chơi đùa, đã thích bày trận mạc. Còn nước ta, khi Đinh-liên-Hoàng còn nhỏ, đã ưa nghe cung kiếm rồi.

Nhưng chúng ta cũng nên cho chuyện đó là những chuyện ngẫu

nhiên. Lễ « treo cung, treo khăn », chính bên Tàu đời sau cũng đã dần dần bỏ đi. Nước ta thì có lẽ « thôi nôi » cũng giống như thế. Nhưng nay cũng đã bỏ hẳn rồi.

Nếu có chỉ trích một cái có lẽ ấy, mà cho đạo nho là « sai lệch », là « xằng », là « ức hiếp đàn bà, thiết tưởng cũng hẹp hòi lắm vậy !

Còn Khổng-tử, Tăng-tử « đề vợ », là vì vợ có lỗi nặng trong gia đình, nhưng không muốn nói ra. Ông Tăng-tử chỉ lấy một cái lỗi nhẹ là : « Chưa lễ bái thực » (nấu lễ không chín), mà lý lẽ. Vì ông theo cái nghĩa : « tuyệt giao bất xuất ác thành » (dứt tình giao hữu với ai, không nên nói nặng lời). Lý hôn mà không kể tội nặng, là muốn cho người vợ còn thể diện, để tìm người bạn khác. Và chúng : « Noi ra xấu thiếp, hồ chàng »

Ông Tăng tử đối với đàn bà có cái tâm lý rất cao thượng thế như, mà bảo là « xằng », thiết tưởng cũng là thật !

Còn ông Mạnh-tử, một hôm vào phòng bà vợ, thấy bà ở trần, bèn bỏ đi ra. Bà vợ biết ý, ra thưa với bà Mạnh-mẫu. Mạnh-mẫu trách ông Mạnh rằng : « Trong phòng riêng, người đàn bà ở trần, không phải vô lễ. Vì con không biết giữ lễ ».

« Tương thưng đường, thanh tất đương », nghĩa là : « gần vào nhà, phải lên tiếng cho người biết », con không lên tiếng, thì vợ biết đâu mà mặc áo để tiếp. Xem như thế là đủ rõ rằng người hiền còn có chỗ khuyết điểm, khiến mình là thường nhân không nên quá tự đắc, mà phải sai lầm. Còn xem như bà Mạnh-mẫu người Tàu, ở đời Chiến quốc, mà đã nói đến lễ « tương thưng đường, thanh tất đương », không khác gì lễ Âu Mỹ ngày nay, thì đủ biết những điều đã tình anh, thì đầu cổ, đầu kim, đầu Á, đầu Âu, cũng không bao giờ đi dịch được. Xin có Dã-Lan, nhờ cô, « chú dưng nhờ cô k ! »

Có chỉ viện các điều ấy mà bảo đạo nho ức hiếp đàn bà, tôi tưởng cũng là thật. Nếu có bảo rằng có hạn đàn ông, hoặc bất học, hoặc tàn nhẫn, không biết nhân đạo là gì, ngược đãi đàn bà, mà muốn đàn bà, khiến đến nỗi « ngọc nát hoa rơi », « khốc tử tử thâm », thì có lẽ đáng hơn. Mà chính trong bài tác giả cũng đã nói rằng những người như thế, đáng khinh bỉ không thêm bàn đến.

Cũng có hạn người đàn ông, thiên dụng cái vô học của đàn bà mà đặt ra những « câu vô lý » như đàn bà không nuôi heo là đàn bà nhác ; đàn ông không đánh bạc là đàn ông hủ / mà mê hoặc đàn bà. Có bảo những người ấy « vô đạo » thì đã không chúng tôi bình vực chút nào, mà lại còn hết sức lo liệu trừ giùm cho ; chứ bảo « đạo đức Á-đông đã đối tàn ngược, bất lương », thì làm to !

Còn nói về « tam tòng », thì xin có xem bài « Đạo tam tòng » của tác giả đã đăng trong « Tiếng c-ủng Nhà-Học », số 1. Đến « từ đức » thì trong sách « Lễ kỷ » và « Lễ trí », bàn rất rộng, không phải chỉ bàn trong năm bảy hàng báo mà hết được ; xin có đề khi khác rồi sẽ bàn riêng cho rõ ràng.

Minh-Dưc

Tất bát. — Tôi trả lời bài có Dã lan đây, không phải mình tự bình minh. Chỉ sự cho con em, trí não còn non, đọc đến bài có không khỏi tự đắc mà « nhảy xổ » : khiến « ghê sợ » kia phải vô cớ mà bị bẻ oan (la laitière et le poi au lait). Rồi khi muốn hồi hận cũng không kịp nữa đó thôi.

Có lại bảo trong bài tôi chỗ nào cũng sai lầm cả ? nói thế là mò hồ. Xin có cứ viết mà công kích đi, nhà báo còn sẵn lòng in, đọc giả còn sẵn lòng coi, tôi còn sẵn lòng trả lời, xin có đừng ngại. Nhưng xin có trước khi muốn công kích bài nào, phải để sẵn tư điển bên mình là một, phải hiểu lý nghĩa trong bài là hai, phải nhớ mình là người Nam là bà, đừng dùng lời thô tục để khó rơm tai độc giả là bõn.

Nếu được bốn điều ấy, thì xin có cứ công kích tự do. Tôi sẽ sẵn lòng hoan nghinh.

M. D.

TƯ TƯỞNG MỚI

NHỮNG GIAI ĐOẠN TRONG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VĂN MINH
(Tiếp theo)

A. — Giai đoạn của văn minh Văn minh sử thường chia làm 3 thời kỳ hoặc 3 giai đoạn : thời kỳ nguyên thủy, thời kỳ dã man và thời kỳ văn hóa. Trong quyển « Cổ đại xã hội » (société ancienne), ông Ma-nhi-Căn (Morgan) cũng dùng cách phân loại ấy, cách ấy được nhiều người tin theo. Thời kỳ nguyên thủy là một giai đoạn trong việc văn minh phát triển. Trong thời kỳ ấy, những dân săn bắn và chăn nuôi thường ở chỗ nọ dời sang chỗ kia, để kiếm thức ăn và chỗ ở, cũng tìm những đồ dùng để chống cự với muôn loài.

Thời kỳ dã man cũng là một giai đoạn trong việc văn minh phát triển. Trong thời kỳ ấy, người ta đã biết chế tạo một vài đồ dùng sơ sài đơn giản, biết cấy đất gieo giống, nuôi các súc vật, lại biết tích trữ các vật phẩm thặng dư, để làm thành n-ững vật rất thích hợp cho sự nhu yếu của loài người.

Thời kỳ văn hóa lại là một giai đoạn nữa. Trong thời kỳ ấy, loài người đã biết cách tổ chức xã hội. Bà thời kỳ ấy vẫn còn ở thế giới ngày nay, chẳng qua là đại đa số loài người đã s-nh hoạt trong giai đoạn văn hóa mà thôi.

Ông Ma-nhi-Căn lại đem mỗi thời kỳ trong 3 thời kỳ ấy chia làm 3 giai đoạn nhỏ : để cấp, trung cấp và cao cấp. Cứ theo những điều ta đang nghiên cứu đây thì cách phân loại kỳ càng như thế chưa trọng yếu mấy, đều quan trọng nhất là cốt hiểu rõ văn minh loài người

đã từng biến hóa nhiều hay ít, chỉ dùng những danh từ « nguyên thủy, dã man và văn hóa » cũng đủ xé những sự biến hóa ấy.

Hệ một chủng tộc nào đã biết đầu biết dệt, biết nặn đồ đất, biết nuôi súc vật, biết cấy đất gieo giống, thế là đã tiến vào giai đoạn dã man.

Lại còn một giai đoạn thứ tư gọi là « Tân xã hội » (nouveau ordre social), trong cách phân loại của ông Ma-nhi-Căn chưa nói đến giai đoạn thứ tư ấy, mỗi đến ông Miêu - nuy (Miller-Lyer) mới thấy nói đến. Trong việc văn minh phát triển, có nhiều phương diện không thể kể vào trong cái giai đoạn văn hóa, tất phải kể vào một giai đoạn mới, tức là « Tân xã hội », mà cái giai đoạn thứ tư ấy hiện đã bắt đầu rồi vậy.

(Còn nữa)

Tịnh trai dịch

Chú ý ! Chú ý !

AI là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN VÀ SỐNG » nên tìm đến tiệm QUÂN-THẮNG ở đường CANTON-NAIS N° 78-89 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước câu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng ; lần ai bán lễ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay :

Xin kính mời quý khách chiếu cõ.
QUÂN-THẮNG
Chủ nhân kính cáo

TỔ CHỨC ĐỊNH CÔNG PHU XIN ĐỒNG-BẢO TÍN DỤNG

Thứ nhất. — Ai muốn dành tiền khi l-í, may gặp làm giàu, rồi ra có vốn ; xin góp tiền vào hời Văn-quốc-Sư-ước ở tại Quỳnh-nhon, do bốn hiệu làm đại-lý.

Thứ hai. — Ai muốn bảo-kê xe điện, giá cả phải chăng, giấy tờ mau mẫn, hư chữa mất thường, không chờ khỏi đợi, xin giao xe cho hãng bảo-kê ở Trung-Pháp ở tại Quỳnh-nhon, do bốn hiệu làm đại-lý.

Thứ ba. — Ai muốn tiêu thụ ô-tô hoá thì sẵn, hàng chạy giá may, khỏi người hiệp ép, xin gọi kiểu mẫu rõ ràng, bốn hiệu sẵn đường giao tiếp.

Thứ tư. — Ai muốn cầm thế đất nhà, mở mang công nghệ, xin đem tờ khế danh ranh, bốn hiệu liệu bề giải thiệp.

Thứ năm. — Ai muốn góp vốn hùn phần, chắc tay may lợi ; xin ký cổ phần vào hời « Trung-kỳ nông-công-thương đại-lý cuộc » đương tổ chức ở tại Quỳnh-nhon.

PHẠM-DIỆM

SẮP MỞ ! SẮP MỞ ! !

CHI-ĐIỂM. — Bán thuốc nam thuốc bắc ở HATINH - DONGHOI - TOURANE
SẮP MỞ

Xin quý khách lưu ý cho.

Kính cáo

VINH - HƯNG - TƯỜNG
Số 167 Phố Sarraul — Vinh

VIỆC THÈ GIỚI

Á-ĐÔNG

TAU

Đi đón Tôn phu Nhân và Uông lĩnh Vệ. — Các ủy viên chính phủ Quốc dân đã quyết định phái người sang Nga đón Tôn-phu-Nhân là nữ sĩ Tống-khánh-Linh, và sang Pháp đón Uông-thập-Vệ và đi dự hội toàn quốc đại biểu lần thứ ba này.

Lại một việc bài Nhật ở Hán-khẩu. — Hôm vừa rồi đội lục chiến của hải quân Nhật lên bờ diễn tập, vì trong một con đường hẹp mà để bốn cái xe súng ngang hàng cùng đi nên đã phải một người Trung-hoa là Thủy banh Lâm, dân chúng Trung-hoa đều sinh lòng tức giận, xin chính-phủ bắt người Nhật phải xin lỗi và bồi thường cho gia đình người chết Viên Hinh sự Nhật không chịu, nên ngày 3 Janvier hội phần Nhật ở đó lập tức triệu tập cuộc hội nghị để bàn cách đối phó với người Nhật.

Chính trị phản hội ở Mãn châu. — Trương-học-Lương mới điện cho Tưởng-giới Thạch, xin lập chính trị phản hội ở Mãn châu, và dự nghị những người sau này sung vào châu ủy-viên : Trương-học-Lương, Trương-tác-Tướng, Dương-vũ-Dinh, Vạn-phúc-Lâm, Dịch-vân-Uyển, Trương-kim-Hoè, Trương-chân-Hoè, Lưu-Triết, Phương-bân-Nhân, Hà-thành-Tiến, Viên-kim-Khải, Mạc-đức-Hải và Thâm-hồng-Liệt.

Mấy người Nga bị bắt. — Tòa Hinh sự Trung-hoa ở Hải-sâm-uy có điện về Thượng-hải rằng : chiếc tàu Tân-an ở đó chạy về Thượng-hải chuyển náy có nhiều người cộng sản nước Nga và họ có mang nhiều vật nguy hiểm. Sau khi được tin ấy, sở cảnh-sát Thượng-hải liền phái lính ra đón khám tàu Tân-an, quả bắt được rất nhiều sách vở tuyên truyền cộng sản. Những người Nga cùng người Tàu đi chuyển tàu ấy, có hơn 50 người bị bắt về tỉnh Ngự.

(T. N. D. B.)

Đảng Cộng sản Việt-Nam bị bắt. — Báo Thần-chung số 3 đăng tin rằng báo Hoa tự ở Thượng-hải ra ngày 1 Janvier có đăng tin rằng, ngày 29 Decembre 1928, hồi 4 giờ chiều, bộ th- và Quảng châu phái binh tới gian l-ầu thứ 5 đường Nhân hưng, bắt được số cơ quan của đảng cộng sản Việt Nam cũng như người thanh niên Việt Nam cũng ở gian l-ầu ấy.

Tin này trích đăng đây là để độc giả hiểu rằng một tờ báo Tân-nó đăng tin như thế, chứ hư thực không biết thế nào mà đoán.

(Tin ngày 5 tháng 1)

Nhật sẽ triệu binh ở Sơn đông tháng 1. — Tin đồn rằng những cuộc thương nghị ở Tế nam dự định rằng trong thời gian ngắn ngút Nhật bản sẽ triệu binh ở Sơn đông về, thế mà Chánh phủ Nhật lại tuyên bố công nhận rằng không đòi chính sách đối với Trung-hoa.

(Tin ngày 9 tháng 1)

Điều ước Trung Nhật. — Có tin rằng hai đầu tư l-er tháng 2, nếu Trung-hoa chưa ký kết được điều ước quan thuế với Nhật thì Trung-hoa sẽ xem như là không có điều ước gì với Nhật hết.

Thu hồi tờ giới. — Vương chính đình tuyên bố rằng trong năm 1929, các tờ giới ở Trung-hoa sẽ thu hồi được cả, những cuộc thương lượng về vấn đề trị ngoại pháp quyền cũng sẽ bắt đầu.

(Tin ngày 9, tháng 1)

Phong trào bài Nhật. — Có tin rằng tờ giới Nhật ở Hán-khẩu bị quân đội và dân chúng Trung-hoa chiếm phá, hải quân Nhật đã phải lên bờ để đối phó và ngăn trở người Trung-hoa không được ngăn cấm sự tài trợ của người Nhật.

Tình hình vẫn nghiêm trọng. Những cu ly và bồi làm việc trong tờ giới Nhật đều đình công. Thái độ dân chúng đồ l-ợn l-ăm.

ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

N° 46 Boulevard Tổng-Dốc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. — Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

Thượng-Hải huyết trung hực hiệu con Bướm.

Thuốc này đã có thấy thuốc thí-nghiệm rồi bảo không có sự độc địa chi trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết trung hực này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quý ông quí bà nên mua mà dùng, còn một chứng rất hay như ham dâm-dục thái quá thì tạng thận đã kém suy thì phần nguyên lạnh uống thuốc huyết trung hực chứng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay dường nào. Còn những người vu sữa không tốt uống thuốc này đôi ve sau sanh sữa nhiều lại mát. Thường khi con nít mất sữa lại khi huyết chưa đủ thành bệnh Cam-tích học sanh phải bị lo lắng quá đó thì tâm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khi huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hay dùng thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn súp, vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Mỗi ve lớn giá là 2\$00, mỗi ve nhỏ 1\$20. — ĐẠI-LÝ: Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.



